

Bản án số: 129 /2019/HS-ST
Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Minh Trí**.
2. Ông **Nguyễn Văn Dũng**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Ngô Khánh Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Lương N (Tên gọi khác: **Tý**) - Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp 3, xã Xuân H, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Sơn (sinh năm: 1966) và bà Bạch Thị Thu Hà (sinh năm: 1969). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23.8.2019. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Bà **Võ Thị Như M** – Sinh năm 1984; Trú tại: Số 708 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Nguyễn Hữu A** – Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 17, phường H , quận L , thành phố Đà Nẵng. Xin xét xử vắng mặt.

- Bà **Phan Thị Kim T** – Sinh năm 1989; Trú tại: Tổ 17, phường H , quận L , thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Ông **Nguyễn Hữu N** – Sinh năm 1941; Nơi cư trú: Tổ 17, phường H , quận L , thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Ông **Nguyễn P** – Sinh năm 1983; Trú tại: Số 333 đường Hùng Vương, thị trấn N , huyện D tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Bà **Đoàn Thị Châu Gi** – Sinh năm 1996; Nơi ĐKNKTT: Xã Quảng T , thị xã B , tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: Tổ 59 Đà Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11h30' ngày 18.8.2019, Nguyễn Lương N mượn của ông ngoại tên Nguyễn Hữu N (*Sinh năm 1941; Trú tại: Tổ 17, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*) 01 xe mô tô hiệu Honda Dream mang BKS 43S6-1508 (*xe này do anh Nguyễn Hữu A , sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 17, phường H , quận L, thành phố Đà Nẵng – Là cháu của ông N làm chủ sở hữu*) và mang theo 01 con dao có cán màu vàng dài khoảng 20cm rồi điều khiển xe đi đến phòng khám Nha khoa Trí Đức tại địa chỉ: Số 708 Tôn Đức Thắng, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng để chiếm đoạt tài sản. Khi đến phòng khám Nha khoa Trí Đức, Nam cầm dao xông vào trong phòng khám để thực hiện hành vi cướp tài sản. Lúc này trong phòng khám có chị Võ Thị Như M (*sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ 59, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*) và chị Đào Thị Châu Gi (*Sinh năm: 1996; Trú tại: Tổ 59 Đà Sơn, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*) đang làm việc. N dùng dao đe dọa và cướp của chị Võ Thị Như M 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng rồi tẩu thoát. N đem xe về trả cho ông N và nhờ chị Phan Thị Kim Th (*Sinh năm 1989 là vợ của anh Nguyễn Hữu A*) chở ra khu vực cầu vượt Hòa Cầm, quận Cẩm Lệ để bắt xe về Đồng Nai. Trên đường bỏ trốn về nhà ở Đồng Nai, N đã rút con dao gây án và không thu giữ được. Đối với chiếc điện thoại cướp được bị khóa mật khẩu nên Nam đem đến tiệm điện thoại di động Duy Sinh do anh Nguyễn P (Sinh năm 1983) làm chủ để yêu cầu sửa chữa nhưng không được do điện thoại bị khóa mật khẩu nên N nói với P là để lại điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng để anh P sửa chữa và yêu cầu anh P đưa cho N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s màu đen để N sử dụng và hẹn 03 ngày sau đến lấy, nếu N không đến lấy thì coi như là đổi chiếc điện thoại nêu trên cho anh P để lấy điện thoại Iphone 4s sử

dụng, anh P đồng ý và viết 01 Biên lai sửa chữa bảo hành rồi đưa cho N . Sau đó, N bỏ trốn về nhà tại Ấp 3, xã Xuân H , huyện Xuân L , tỉnh Đồng Nai. Chiếc điện thoại Iphone 4s trong quá trình sử dụng bị hư hỏng nên N đã vứt bỏ. Đến ngày 22.8.2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an xã Xuân H , huyện Xuân L , tỉnh Đồng Nai mời Nguyễn Lương N về làm việc. Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng sau khi chờ không thấy N đến lấy thì anh P đã tháo máy và lấy phụ kiện trong máy bán cho khách với giá 500.000đồng và giao nộp những bộ phận còn lại của máy cho Cơ quan điều tra.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng đã bị hư hỏng.
- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream mang BKS 43S6-1508; 01 mũ bảo hiểm màu trắng viền xanh đã qua sử dụng.
- 01 giấy Biên nhận sửa chữa và bảo hành của Trung tâm điện thoại Duy Sinh ghi ngày 18.8.2019.
- 01 đĩa DVD lưu giữ Video clip về diễn biến bị cáo Nguyễn Lương N thực hiện hành vi cướp tài sản đã được niêm phong.

Theo Kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 30.8.2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng trị giá 4.400.000đồng (*Bốn triệu, bốn trăm ngàn đồng*).

*** Về dân sự:** Người bị hại chị Võ Thị Như M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Lương N về tội “**Cướp tài sản**” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Lương N đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Lương N từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù giam về tội “**Cướp tài sản**”.

Đối với ông Nguyễn Hữu N , Nguyễn Hữu A và chị Phan Thị Kim Th không biết gì về hành vi cướp tài sản của Nguyễn Lương N nên đề nghị HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn P có hành vi nhận sửa chữa, trao đổi điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng từ Nguyễn Lương N . Tuy nhiên, anh P không biết đây

là tài sản do Nguyễn Lương N phạm tội mà có nên đề nghị HĐXX không xem xét xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng đã bị hư hỏng.

- Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận sửa chữa và bảo hành của Trung tâm điện thoại Duy Sinh ghi ngày 18.8.2019 và 01 đĩa DVD lưu giữ Video clip về diễn biến bị cáo Nguyễn Lương N thực hiện hành vi cướp tài sản đã được niêm phong.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Dream mang BKS 43S6-1508; 01 mũ bảo hiểm màu trắng viền xanh đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lương N đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo N cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lương N và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Lương N trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 11h30 phút, ngày 18.8.2019 tại phòng khám nha khoa Trí Đức – Địa chỉ: Số 708 đường Tôn Đức Thắng, phường H, quận L thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Lương N đã có hành vi dùng dao đe dọa và cướp của chị Võ Thị Như M 01 điện

thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng trị giá 4.400.000đồng (Bốn triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Lương N đã phạm vào tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lương N là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự táo tợn, liều lĩnh, xem thường pháp luật, phạm tội ngay giữa ban ngày gây ra tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi dùng vũ khí là con dao cán vàng để cướp tài sản của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết để HĐXX xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Trong vụ án này, ông Nguyễn Hữu N , Nguyễn Hữu A và chị Phan Thị Kim Th không biết gì về hành vi cướp tài sản của Nguyễn Lương N nên HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn P có hành vi nhận sửa chữa, trao đổi điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng từ Nguyễn Lương N . Tuy nhiên, anh P không biết đây là tài sản do Nguyễn Lương N phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng đã bị hư hỏng cần tịch thu tiêu hủy như ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

- Đối với 01 giấy biên nhận sửa chữa và bảo hành của Trung tâm điện thoại Duy Sinh ghi ngày 18.8.2019 và 01 đĩa DVD lưu giữ Video clip về diễn biến bị cáo

Nguyễn Lương N thực hiện hành vi cướp tài sản đã được niêm phong cần tiếp tục quy trừ tại hồ sơ vụ án là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Lương N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Lương N** phạm tội “**Cướp tài sản**”.

1. Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lương N **07 (bảy)** năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng hồng đã bị hư hỏng.

(Tang vật trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08.10.2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang quản lý).

- Quy trừ tại hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận sửa chữa và bảo hành của Trung tâm điện thoại Duy Sinh ghi ngày 18.8.2019 và 01 đĩa DVD lưu giữ Video clip về diễn biến bị cáo Nguyễn Lương N thực hiện hành vi cướp tài sản đã được niêm phong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Lương N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Viện KSND quận Liên chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy

